

## PHẢN BÁC NHỮNG LUẬN ĐIỀU SAI TRÁI VỀ NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TS ĐÀO THỊ TÙNG

*Học viện Chính trị khu vực III*

**T**rong thời gian qua, các thế lực thù địch, phản động không ngừng tung ra các luận điệu sai trái, xuyên tạc nhằm chống phá chế độ, chống phá Đảng, Nhà nước ta. Một trong những nội dung mà chúng tập trung chống phá là đường lối xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (XHCN) Việt Nam. Trong bài viết này, chúng tôi tập trung nhận diện một số quan điểm sai trái, thù địch về Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, đồng thời cung cấp những luận cứ phản bác lại những quan điểm sai trái, thù địch đó.

**1. Phản bác quan điểm “chỉ có nhà nước pháp quyền tư sản, không có khái niệm nhà nước pháp quyền XHCN”, rằng: nhà nước pháp quyền là sản phẩm, thành tựu của chủ nghĩa tư bản, không thể lấy thành tựu đó “gán ghép” vào Nhà nước XHCN Việt Nam<sup>1</sup>**

Không thể phủ nhận rằng lý luận về nhà nước pháp quyền được đặt nền móng bởi các nhà tư tưởng phương Tây vĩ đại như J.Locke (1639 - 1740), C.Montesquieu (1689 - 1755), J.Rousseau (1712 - 1778) đã trở thành cơ sở quan trọng xây dựng nhà nước tư sản cho đến ngày nay. Tuy nhiên, cần khẳng định rõ ràng rằng nhà nước pháp quyền là giá trị chung của nhân loại, không phải là giá trị riêng có, độc quyền của chủ nghĩa tư bản.

Nghiên cứu quá trình hình thành và phát triển nhà nước pháp quyền có thể thấy những tư tưởng pháp quyền - một bộ phận của tư tưởng triết học - chính trị đã xuất hiện trong thười kỳ cổ đại, gắn liền với tư tưởng dân chủ, tuân thủ pháp luật, thực hiện quyền con người, thể hiện ước muốn của con người về một xã hội

công bằng và bình đẳng, loại trừ chuyên quyền, độc tài, vô chính phủ, vô pháp luật. Ở phương Đông, trường phái pháp gia Trung Quốc cổ đại với các đại biểu như Quản Trọng, Thương Ương, Hàn Phi Tử... luôn đề cao vai trò của pháp luật, coi pháp luật là chuẩn mực cao nhất của việc cai trị đất nước, rằng: Pháp luật chứ không phải là ý chí của các vị quân vương phải là cơ sở để điều hành nhà nước; mọi người phải được bình đẳng trước pháp luật; trừng trị cái sai không tránh kẻ đại thân, thưởng cái đúng không bỏ sót kẻ thất phu<sup>2</sup>. Khổng Tử đề xuất nhiều tư tưởng đạo đức về quyền con người, quan tâm đến khoan dung, giữ chữ tín và công bằng trong cai trị. Mặc Tử dựa vào tư tưởng kiêm ái để xây dựng các quyền bình đẳng tự nhiên của con người, quyền nhân dân chống áp bức và tham gia vào đời sống chính trị. Mạnh Tử đề cao vai trò, vị trí của Nhân dân, khẳng định: “Dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh”... Ở phương Tây, các nhà tư tưởng điển hình là Socrates, Democritos, Platon, Aristotle, Cicero... luôn nhấn mạnh nguyên tắc tuân thủ pháp luật của nhà nước và công dân, coi pháp luật là phương tiện bảo đảm cho đời sống của con người trong mối quan hệ với nhà nước và xã hội, nhà nước là công việc chung của Nhân dân, phân công nhiệm vụ trong bộ máy nhà nước là cần thiết trong đó hoạt động xét xử của toà án là nhằm bảo vệ pháp luật<sup>3</sup>... Những tư tưởng pháp quyền đó được tiếp tục phát triển trong thời kỳ Khai sáng ở châu Âu với các đại biểu tiêu biểu như John Locke, Montesquieu, J.J.Rút-xô... trở thành nền tảng, nguyên tắc cho việc hình thành học thuyết về nhà nước pháp quyền, được hiện thực hóa bằng sự ra đời của những nhà nước theo nguyên tắc

pháp quyền đầu tiên trên thế giới ở Pháp, Đức, Hoa Kỳ. Theo đó, những nhân tố tiên bộ, hợp lý đã được những người cộng sản như C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin, Hồ Chí Minh... kế thừa, phát triển và vận dụng sáng tạo, được thể hiện trong các quan điểm về nhà nước và pháp luật kiểu mới, về phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo vệ, thực hiện quyền con người...

Như vậy, lý luận và thực tiễn về nhà nước pháp quyền được hình thành từ lịch sử lâu dài, có trước rất xa chủ nghĩa tư bản, là sản phẩm của nhân loại, không phải là giá trị riêng có, là “sản phẩm độc quyền” của xã hội tư sản. Do vậy, quan điểm cho rằng, Việt Nam xây dựng Nhà nước pháp quyền là “ăn theo” thành tựu của nhà nước pháp quyền tư sản là quan điểm bịa đặt, cố ý xuyên tạc yêu cầu khách quan trong sự ra đời của Nhà nước pháp quyền XHCN nói chung và ở Việt Nam nói riêng.

### **2. Phản bác quan điểm: “Việt Nam xây dựng nhà nước pháp quyền là đi theo con đường tư bản chủ nghĩa”<sup>4</sup>**

Các quan điểm sai trái, thù địch cho rằng, nhà nước pháp quyền là giá trị tiên bộ đã được các nước tư bản vận dụng, xây dựng, thực hiện từ lâu, bây giờ “Việt Nam xây dựng nhà nước pháp quyền là đi theo con đường tư bản chủ nghĩa”. Từ đó, kích động tư tưởng hoài nghi về con đường đi lên XHCN ở nước ta; thực hiện mưu đồ “chuyển hóa” về nhận thức, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân ta, “huớng lái” con đường phát triển của Việt Nam theo các nước tư sản. Đây là cách suy diễn thiếu căn cứ, áp đặt bởi thực tiễn lịch sử nhân loại minh chứng nhà nước pháp quyền vừa có giá trị phổ biến vừa có giá trị đặc thù. Tính đặc thù của nhà nước pháp quyền được xác định bởi nhiều yếu tố rất đa dạng, phong phú về lịch sử, truyền thống - văn hóa, tâm lý xã hội, các chế độ chính trị, kinh tế, văn hóa và môi trường địa lý của mỗi quốc gia, dân tộc. Không thể có một mô hình nhà nước pháp quyền chung cho mọi quốc gia, dân tộc và cũng không có sự giống nhau hoàn toàn giữa các quốc gia trong xây dựng nhà nước pháp quyền. Mỗi quốc gia, dân tộc, tùy thuộc vào các điều kiện, hoàn cảnh cụ thể mà lựa chọn, xây dựng cho mình một mô hình nhà nước pháp quyền thích hợp.

Xét về bản chất, nhà nước pháp quyền không phải là một kiểu nhà nước mà đó là cách thức, mô hình tổ chức và vận hành của một chế độ nhà nước và xã hội,

là một hình thức tổ chức dân chủ của quyền lực nhà nước, trong đó toàn bộ tổ chức và hoạt động của nhà nước trên cơ sở đề cao tính tối thượng của pháp luật và quyền con người. Như vậy, nhà nước pháp quyền không bị lệ thuộc vào một hình thái kinh tế - xã hội nhất định và chỉ xuất hiện từ khi phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, nền dân chủ tư sản, nhà nước tư sản ra đời. Nhà nước pháp quyền tư sản là sự hiện thực hóa trên cơ sở kế thừa, phát triển tư tưởng, lý luận, khát vọng của nhân loại về nhà nước pháp quyền. Vì thế, chủ nghĩa tư bản là “cái nôi” để nhà nước pháp quyền ra đời chứ không phải nhà nước pháp quyền là “con riêng” của chủ nghĩa tư bản. Mặt khác, với bản chất của mình, nhà nước XHCN là kiểu nhà nước tiên tiến nhất trong lịch sử nhân loại nên những điều kiện để nhà nước pháp quyền ra đời trong chủ nghĩa tư bản thì trong CNXH cũng có, nhiều hơn và tiến bộ hơn. Do vậy, nhà nước pháp quyền không chỉ có trong chủ nghĩa tư bản mà *có thể có và cần phải có* trong CNXH. “Có thể có” là điều kiện, tiền đề về kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, quốc tế... để nhà nước pháp quyền XHCN ra đời. “Cần phải có” là nói về yêu cầu khách quan để nhà nước XHCN tự chứng minh tính chất “tiên tiến nhất” trong lịch sử, tính ưu trội so với nhà nước pháp quyền tư sản. Nói cách khác, nhà nước XHCN muốn khẳng định tính “tiên tiến nhất”, tính hơn hẳn so với nhà nước tư sản thì tự thân nó phải trở thành nhà nước pháp quyền. Sự khác nhau giữa nhà nước pháp quyền XHCN với nhà nước pháp quyền tư sản thì có nhiều nhưng mấu chốt là tính giai cấp, tính xã hội và cơ sở kinh tế của 2 mô hình này. Đó là cơ sở để khẳng định: Việt Nam hoàn toàn có thể xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền trên những tiền đề, điều kiện, khả năng của đất nước theo định hướng XHCN chứ không cần phải thay đổi định hướng đó để có nhà nước pháp quyền. Chính vì thế, trong các đặc trưng cơ bản của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam được Đảng liên tục khẳng định từ Hội nghị giữa nhiệm kỳ khóa VII (1994) đến nay đều kiên định mục tiêu đồng thời là nguyên tắc: định hướng XHCN và do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Lãng quên hay xa rời mục tiêu, nguyên tắc này là đồng nghĩa với chệch hướng trong xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền ở Việt Nam trong tình hình mới.

### 3. Phản bác quan điểm: Việt Nam thực hiện chế độ một đảng cầm quyền nên “chỉ có đảng trị, không có pháp quyền”, xã hội không có tự do, dân chủ<sup>5</sup>; “không có đa nguyên, đa đảng thì không bao giờ có dân chủ”<sup>6</sup>

Dân chủ là xu hướng phát triển tiến bộ của lịch sử loài người, là một giá trị xã hội, được hình thành và bảo đảm bởi nhiều yếu tố, điều kiện khác nhau nhưng nó không được quyết định bởi chế độ một đảng hay nhiều đảng mà tùy thuộc vào việc đảng cầm quyền đại diện cho lợi ích của ai, mang bản chất gì, hướng đến mục tiêu gì và phục vụ lợi ích của ai. Thực tiễn ở nhiều quốc gia trên thế giới cho thấy trình độ dân chủ không tỉ lệ thuận với số lượng đảng phái chính trị. Hiện nay, trên thế giới có hơn 30 quốc gia, vùng lãnh thổ theo chế độ một đảng, trong đó ở Hoa Kỳ có khoảng 40 đảng, Hà Lan có 25 đảng, Na Uy có 23 đảng nhưng không thể kết luận rằng ở Mỹ dân chủ hơn ở Hà Lan hay Na Uy<sup>7</sup>. Điều đó cho thấy, chế độ chính trị do một đảng cầm quyền không phải là điều chỉ có ở các nước XHCN do đảng cộng sản lãnh đạo và không phải các nước theo chế độ một đảng không bảo đảm dân chủ. Ví thể, Việt Nam lựa chọn chế độ một đảng duy nhất cầm quyền lãnh đạo cũng không phải là cá biệt, đi ngược lại xu thế chung của nhân loại như các thể lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị vẫn rêu rao và cáo buộc.

Ở góc độ luật pháp quốc tế, một đất nước chọn chế độ chính trị một đảng hay đa đảng thuộc về nguyên tắc quyền dân tộc tự quyết, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh lịch sử, chế độ chính trị, truyền thống văn hóa của mỗi nước. Khoản 2, Điều 1 Hiến chương Liên Hợp Quốc năm 1945 khẳng định: “Phát triển mối quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc bình đẳng và tự quyết của các dân tộc”. Quyền dân tộc tự quyết tiếp tục được khẳng định trong Tuyên bố Viên và Chương trình hành động (1993): “Tất cả các dân tộc đều có quyền tự quyết. Với quyền đó, các dân tộc tự do quyết định thể chế chính trị của mình và tự do theo đuổi con đường phát triển kinh tế, xã hội và văn hóa của mình”. Vì vậy, quan điểm một đảng thì mất dân chủ, còn đa đảng đồng nghĩa với dân chủ, yêu cầu Việt Nam cần “xóa bỏ chế độ một đảng”, “thực hiện chế độ đa đảng”, tổ chức nhà nước theo nguyên tắc “tam quyền phân lập” là những quan điểm mang tính phiến diện, sai trái, đi ngược lại với pháp luật quốc tế.

Ngay từ khi ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam đã đặt mục tiêu mang lại độc lập cho dân tộc, ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân, giúp Nhân dân có quyền làm chủ thực sự. Do đó, khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Đảng đã không ngừng hoàn thiện nền dân chủ XHCN để từng bước xây dựng, hoàn thiện một nhà nước thật sự của dân, do dân, vì dân - tiền đề quan trọng cho Nhà nước pháp quyền XHCN về sau. Thực tế đã chứng minh rất rõ, dưới sự lãnh đạo của một chính đảng duy nhất nhưng qua nhiều thập kỷ, Việt Nam vẫn luôn đạt được những thành tựu to lớn về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, đối ngoại trên nền tảng đảm bảo và phát huy dân chủ trong đời sống xã hội. Những thành tựu này không phải chúng ta “tự phong” mà được nhiều quốc gia trong khu vực và trên thế giới ghi nhận, khích lệ.

Đặc biệt, trong thời gian qua, thế giới và từng quốc gia phải trải qua nhiều biến động, hiểm họa như đại dịch Covid-19, biến đổi khí hậu, an ninh lương thực, tranh chấp lãnh thổ, xung đột vũ trang... tác động tiêu cực, trở ngại chưa từng có đối với sự phát triển của mỗi quốc gia, trong đó có Việt Nam. Trong bối cảnh đó, mặc dù còn những hạn chế, bất cập nhưng công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng đã đạt được những thành tựu rất quan trọng. Mặt khác, bất chấp những trở ngại khách quan và chủ quan, những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực phản động, thù địch, với sự nỗ lực của mình, những năm qua Việt Nam được coi là mô hình thành công của thế giới trong nỗ lực xóa đói giảm nghèo, thực hiện công bằng và tiến bộ xã hội. Báo cáo Phát triển con người năm 2023 - 2024 ghi nhận Việt Nam đã thăng hạng vượt bậc về Chỉ số phát triển con người (HDI), tăng 8 bậc từ vị trí 115 lên vị trí 107/191 quốc gia/vùng lãnh thổ, lọt vào nhóm HDI cao. Báo cáo Hạnh phúc Thế giới năm 2024 công bố Việt Nam đứng thứ 54/143 quốc gia/vùng lãnh thổ Báo cáo Hạnh phúc Thế giới năm 2024 công bố Việt Nam đứng thứ 54/143 quốc gia/vùng lãnh thổ được khảo sát, tăng 11 bậc so với xếp hạng năm 2023. Vị thế và uy tín quốc tế Việt Nam ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế... Những thành tựu đạt được

Xem tiếp trang 85

chính trị để báo cáo tại các lớp bồi dưỡng cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt của cấp huyện và tỉnh. Các chuyên đề được biên tập thành tài liệu phát hành rộng rãi đến cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị của tỉnh.

*Thứ năm, tạo điều kiện cho việc học tập tự giác và liên tục*

Khuyến khích và tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên chủ chốt của các huyện, thị, thành phố tham gia các khóa học ngắn hạn, seminar, hội thảo chuyên đề cùng nhau để cập nhật kiến thức mới, học tập, trao đổi kinh nghiệm giữa các địa phương trong tỉnh với nhau và mở rộng kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ cán bộ, đảng viên chủ chốt cấp huyện. Xây dựng chương trình kích thích học tập như công nhận và khen thưởng cho những cán bộ, đảng viên hoàn thành xuất sắc các khóa học, ứng dụng thành công kiến thức vào công tác thực tiễn.

*Thứ sáu, tăng cường kiểm tra và đánh giá hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng*

Thiết lập hệ thống đánh giá hiệu quả sau đào tạo, bồi dưỡng, thông qua việc theo dõi và đánh giá học viên qua việc áp dụng được kiến thức vào thực tiễn công tác. Không chỉ đánh giá qua bài thi, bài thu hoạch mà mở rộng các hình thức đánh giá về thay đổi nhận thức, tăng cường kỹ năng, khả năng điều hành, quản lý...

Dựa trên kết quả đánh giá cũng như phiếu hỏi ý kiến để điều chỉnh chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp, bảo đảm sát thực tiễn và đáp ứng nhu cầu của địa phương.

*Thứ bảy, tạo môi trường học tập tích cực*

Xây dựng môi trường học tập cởi mở, khuyến khích ý kiến đóng góp, thảo luận, tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên của các huyện, thị, thành phố học hỏi lẫn nhau thông qua thảo luận, làm bài tập lớn, đi thực tế cơ sở. Tổ chức các hoạt động nhóm, dự án thực hành để cán bộ, đảng viên có cơ hội áp dụng kiến thức vào giải quyết vấn đề thực tế đang diễn ra tại địa phương.

Việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên nói chung trong đó có đội ngũ cán bộ chủ chốt của các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh Khánh Hòa nói riêng không chỉ góp phần nâng cao năng lực quản lý và lãnh đạo của cá nhân người học mà còn bảo đảm sự phát triển bền vững của các địa phương trong tỉnh, giúp cho Khánh Hòa xây dựng được đội ngũ cán bộ, đảng viên có năng lực và phẩm chất đạo đức tốt, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển tỉnh Khánh Hòa cũng như của cả nước trong giai đoạn hiện nay.

## PHẢN BÁC NHỮNG LUẬN ĐIỀU SAI TRÁI VỀ NHÀ NƯỚC...

*Tiếp theo trang 18*

đó chính là sự phản ánh của sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và sự quản lý, điều hành của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam. Do vậy, những luận điệu cho rằng, ở Việt Nam không có dân chủ cần thiết để xây dựng nhà nước pháp quyền; chỉ có đảng trị, không có pháp quyền; phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, kêu gọi đa đảng đều là những lập luận vừa không có cơ sở thực tiễn, cơ sở pháp lý, ẩn chứa âm mưu “diễn biến hòa bình” nhằm chống phá đường lối, chính sách và pháp luật của Việt Nam về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN trong tình hình mới.

[gan.tiengiang.gov.vn/chi-tiet-tin/?luan-iieu-sai-trai-ve-xay-dung-nha-nuoc-phap-quyen-xhcn-viet-nam/45214982](http://gan.tiengiang.gov.vn/chi-tiet-tin/?luan-iieu-sai-trai-ve-xay-dung-nha-nuoc-phap-quyen-xhcn-viet-nam/45214982).

2. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: *Giáo trình Lý luận và pháp luật về quyền con người*, Nxb LLCT, H, 2021, tr. 36.

3. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: *Giáo trình Nhà nước và pháp luật Việt Nam*, Nxb LLCT, H, 2021, tr. 95.

4, 6. Lê Văn Lợi: *Nhận diện và phản bác một số quan điểm sai trái, thù địch về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay*, 2024, [https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/da-tranh-phan-bac-cac-luan-dieu-sai-trai-thu-dich/chi-tiet/-/asset\\_publisher/YqSB2JpnYto9/content/nhan-dien-va-phan-bac-mot-so-quan-diem-sai-trai-thu-dich-ve-xay-dung-va-hoan-thien-nha-nuoc-phap-quyen-xa-hoi-chu-nghia-viet-nam-hien-nay](https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/da-tranh-phan-bac-cac-luan-dieu-sai-trai-thu-dich/chi-tiet/-/asset_publisher/YqSB2JpnYto9/content/nhan-dien-va-phan-bac-mot-so-quan-diem-sai-trai-thu-dich-ve-xay-dung-va-hoan-thien-nha-nuoc-phap-quyen-xa-hoi-chu-nghia-viet-nam-hien-nay).

7. Vũ Văn Hiền (Chủ biên): *Một số luận cứ phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chống phá Đại hội XIII của Đảng*, t. 1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 143.

1, 5. Lê Thế Cường: *Luận điệu sai trái về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam*, 2022, <https://con>